

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI
VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ
(Kèm theo Tờ trình số 127/TTr-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh)

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được Quốc hội Khóa 14 thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về việc thi hành một số Điều của Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/3/2021. Do đó, các cơ sở pháp lý Theo đó, một số nội dung đã được quy định tại Nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của HĐND tỉnh và Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 21/9/2016 cần phải được cập nhật, bổ sung nhằm phù hợp với các quy định mới của pháp luật về đầu tư quy định về thủ tục, quy trình và các điều kiện cấp quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Đối tượng, điều kiện và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 đã có nhiều thay đổi so với Luật Đầu tư 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Mặt khác, do điều kiện ngân sách của tỉnh còn hạn chế nên trong quy định về chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư theo Quyết định số 39/2016/QĐ-UB ngày 21/9/2016 có những mức hỗ trợ và lĩnh vực được hỗ trợ không cao, chưa đáp ứng được nhu cầu hỗ trợ thêm cho nhà đầu tư.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã xác định rõ các chương trình, lĩnh vực mang tính đột phá, thể hiện quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong toàn tỉnh nhằm tạo ra sự phát triển mạnh mẽ trong nhiệm kỳ 2021-2025, đồng thời, đề ra mục tiêu phấn tốc độ tăng trưởng kinh tế (tính theo GRDP) bình quân giai đoạn 2020 - 2025 đạt 7,5 - 8% và giai đoạn 2025 - 2030 đạt trên 8%; Tỷ trọng tổng vốn đầu tư toàn xã hội/GRDP giai đoạn 2020 - 2025 là 50%; giai đoạn 2025 - 2030 chiếm dưới 45%. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu đã xác định, cần phải có các giải pháp mang tính đột phá trong thu hút đầu tư và xã hội hóa đầu tư để thu hút các nguồn lực đầu tư ngoài nguồn vốn ngân sách nhà nước. Vì vậy, việc ban hành chính sách ưu đãi đầu tư mới vừa phù hợp với quy định của pháp luật, vừa khuyến khích, hỗ trợ và tạo động lực cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào tỉnh nhằm khai thác lợi thế của tỉnh, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thu hút lao động, tạo việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng thu ngân sách cho tỉnh... là điều hết sức cần thiết.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Mục tiêu tổng thể: Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là văn bản thể hiện chính sách của tỉnh Quảng Trị nhằm cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước trong việc thu hút các nguồn lực đầu tư từ các nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước phù hợp với điều kiện và tình hình thực

tế của địa phương, nhằm thực hiện hoá các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra.

- Mục tiêu cụ thể: Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị xác định các địa bàn, lĩnh vực, mức kinh phí ưu đãi, hỗ trợ đầu tư. Đề án này được phê duyệt là cơ sở để UBND tỉnh, các Sở, Ban, ngành, và địa phương triển khai thực hiện ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Đánh giá tác động của Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của HĐND tỉnh Quảng Trị

Sau hơn 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của HĐND tỉnh, mặc dù ngân sách của tỉnh còn khó khăn nhưng tỉnh đã cân đối một phần ngân sách để thực hiện ưu đãi và hỗ trợ đầu tư cho các nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện ưu đãi theo quy định. Đây là một trong những yếu tố quan trọng góp phần thu hút đầu tư vào tỉnh trong thời gian vừa qua. Cụ thể như sau:

1.1. Tình hình triển khai thực hiện, phổ biến Nghị quyết

Sau khi HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND (sau đây gọi là Nghị quyết số 15); UBND tỉnh đã triển khai cụ thể hóa các quy định trong Nghị quyết, đồng thời, phân công trách nhiệm cho các Sở, Ban, ngành và địa phương trong tham mưu thực hiện chính sách ưu đãi, đầu tư trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 21/9/2016 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 39).

Căn cứ trên nội dung phân công của UBND tỉnh, các Sở, ban ngành và địa phương đã nghiêm túc phổ biến, triển khai, thực hiện các quy định về chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đến các đơn vị trực thuộc, cán bộ công chức. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, thông tin các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư để các nhà đầu tư nắm bắt thông tin, nghiên cứu, và tăng cường hiệu quả thu hút đầu tư vào tỉnh Quảng Trị thông qua: các kênh thông tin đại chúng (truyền hình, báo chí); Các ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền, xúc tiến đầu tư (tập gấp, tờ rơi giới thiệu về cơ hội đầu tư tỉnh Quảng Trị; Các chương trình truyền hình và tạp chí trong và ngoài nước; Quảng bá, thông tin tại các buổi hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư, các chương trình làm việc, đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư...

Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 15 và Quyết định số 39 về chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; Có thể thấy, đây là một nội dung được rất nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp quan tâm khi tìm hiểu môi trường đầu tư tại tỉnh Quảng Trị. Các nhà đầu tư đánh giá tích cực vai trò của chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp. Bên cạnh việc hỗ trợ một phần kinh phí cho nhà đầu tư để đầu tư thực hiện dự án; Đây còn là nguồn động viên, thể hiện thiện chí của địa phương trong việc hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, cùng phát triển.

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết 15; theo chức năng, nhiệm vụ được giao các Sở, ngành đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh, báo cáo HĐND xem xét, điều chỉnh, hướng dẫn những nội dung còn gây lúng túng, chưa phù hợp với quy định mới để có hướng kịp thời xử lý, áp dụng¹. Tích cực hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp,

¹ Công văn số 4901/UBND-TM ngày 0/10/2017 của UBND tỉnh; Văn bản số 266/HĐND-KTNS ngày 19/10/2017 của HĐND tỉnh;

nhà đầu tư lập hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, xem xét, bố trí nguồn lực để ưu đãi, hỗ trợ cho nhà đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 15 và Quyết định số 39.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát chặt chẽ của HĐND tỉnh, sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt, hiệu quả của UBND tỉnh; cùng với sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của người dân, cộng đồng doanh nghiệp; Các cơ chế, chính sách về ưu đãi, hỗ trợ của Hội đồng nhân dân tỉnh được triển khai thực hiện hiệu quả, được đồng thuận cao và tạo hiệu ứng tích cực trong cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Ngoài ra, thực hiện nội dung yêu cầu tại Nghị quyết số 15, UBND tỉnh Quảng Trị đã thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Quảng Trị tại Quyết định số 2955/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 với chức năng chính là cơ quan tư vấn giúp UBND tỉnh xây dựng cơ chế, chiến lược, chính sách, cơ sở dữ liệu các lĩnh vực đầu tư phát triển của tỉnh và tham mưu UBND tỉnh thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch.

1.2. Kết quả thu hút đầu tư giai đoạn 2016-2020

Trong giai đoạn 2016-2020, tỉnh Quảng Trị thu hút được 304 dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký là 86.432,13 tỷ đồng; Thu hút được 05 dự án FDI mới với tổng vốn đầu tư đăng ký là 125,704 triệu USD (tương đương 2.891,20 tỷ đồng). Một số dự án đầu tư với nguồn vốn đầu tư lớn, hứa hẹn đóng góp rất tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Trị trong tương lai gần như: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp đa ngành Triệu Phú (4.533,61 tỷ đồng); Dự án Khu phức hợp du lịch nghỉ dưỡng biển Mũi Trèo của Công ty Cổ phần Pacific Quảng Trị (TMĐT: 1.966,5 tỷ đồng); Dự án Khu dịch vụ - Du lịch Gio Hải của Công ty CP Tập đoàn T&T (TMĐT: 1.657,27 tỷ đồng);...

Trong số 304 dự án đã thu hút được có khoảng 122 dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động với số vốn đầu tư lên đến 9.615,94 tỷ đồng, điển hình như: Nhà máy sản xuất dụng cụ du lịch Jinquan; Dự án Nhà máy thủy điện La Tó (369 tỷ đồng); Dự án Nhà máy điện mặt trời Gio Thành 2 (1.110 tỷ đồng); Nhà máy điện mặt trời Gio Thành 1 (1.117 tỷ đồng); Dự án Trường liên cấp hội nhập quốc tế Ischool Quảng Trị (250 tỷ đồng); ...Các dự án hoàn thành và đi vào hoạt động đã đóng góp không nhỏ vào quá trình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Đặc biệt, trong giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh Quảng Trị đã nhận được nhiều sự quan tâm của các doanh nghiệp có vốn nước ngoài lớn; Các doanh nghiệp này rất quan tâm đến môi trường, chính sách đầu tư và cơ hội đầu tư của tỉnh như: Tập đoàn Sembcorp (Singapore); Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp TNHH MTV Becamex IDC; Tập đoàn Phát điện Thái Lan (EGAT) và Công ty Điện lực Quốc tế Thái Lan; Tập đoàn Kinder World (Singapore), Tập đoàn AMATA (Thái Lan); Tập đoàn Sumitomo (Nhật Bản); Tập đoàn Lenzing (Áo); Công ty Daewon (Hàn Quốc); Công ty Sangshin (Hàn Quốc); Công ty Poong In Trading Co., Ltd.(Hàn Quốc);.... Trong đó, có một số nhà đầu tư đã đề xuất thực hiện dự án đầu tư và được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư như: Dự án Khu Công nghiệp Quảng Trị của Liên doanh Amata - Sumitomo - VSIP (TMĐT: 88,26 triệu USD); Dự án Nhà máy gia công may mặc xuất khẩu PI Vina Quảng Trị của Công ty PoongIn Trading (TMĐT: 20 triệu USD); Nhà máy sản xuất dụng cụ du lịch Jinquan của Công ty TNHH MTV dụng cụ du lịch Jinquan Việt Nam (TMĐT: hơn 180 tỷ đồng). Đây là tín

hiệu khách quan, và rất đáng mừng trong việc thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài của tỉnh so với giai đoạn trước đó.

1.3. Kết quả bố trí vốn ưu đãi và hỗ trợ đầu tư giai đoạn 2016-2020

Giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh đã bố trí 22.236,31 triệu đồng từ ngân sách tỉnh nhằm hỗ trợ ưu đãi đầu tư cho các dự án đầu tư vào tỉnh đáp ứng điều kiện ưu đãi theo quy định (theo chính sách ưu đãi tại Nghị quyết số 15 và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khác theo quy định của pháp luật). Trong đó:

Năm	Căn cứ bố trí ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (triệu đồng)	
	Ưu đãi theo Nghị quyết số 15	Ưu đãi theo các chính sách khác
2016	2.000	
2017	7.996,27	
2018	140	
2019	8.500	
2020		3.600,05
TỔNG	18.636,27	3.600,05

Trong đó, các nội dung đã hỗ trợ theo Nghị quyết số 15 cụ thể như sau:

- Hỗ trợ về xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào dự án: Đã bố trí 18.400 triệu đồng, cụ thể:

+ Về giao thông: 10.000 triệu đồng, bố trí cho 08 dự án đầu tư²;

+ Về hệ thống điện, cấp thoát nước đến chân hàng rào dự án: 8.400 triệu đồng, bố trí cho 05 dự án đầu tư.

- Hỗ trợ giải phóng mặt bằng: Đã bố trí 236,27 triệu đồng (thực hiện rà phá bom mìn, vật liệu nổ để bàn giao mặt bằng sạch cho Công ty TNHH Yangzhou Jinquan Travelling Goods tại KCN Nam Đông Hà)

Như vậy, trong giai đoạn 2016-2020, ngân sách tỉnh đã hỗ trợ và ưu đãi đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh chiếm khoảng 0,025%³ so với tổng vốn các dự án FDI và đầu tư trong nước.

Đánh giá chung: Bên cạnh các kết quả đạt được, chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư của Nghị quyết đã mang lại tính lan tỏa, tác động mạnh mẽ đến thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, đầu tư sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các chính sách gắn liền chặt chẽ với hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch và công tác đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư; Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, đầu tư của doanh nghiệp. Đồng thời, công tác xúc tiến đầu tư cũng được

³ Giai đoạn 2011-2015 tỷ lệ bố trí ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đạt 0,8%.

thực hiện một cách chuyên môn hóa, có kế hoạch, trọng tâm, trọng điểm hơn, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, quảng bá môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Quảng Trị. Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư tuy còn hạn chế do nguồn lực của tỉnh không nhiều, tuy nhiên, đã động viên được doanh nghiệp, tạo niềm tin với nhà đầu tư về sự đồng hành của chính quyền trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Góp phần không nhỏ trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu quả xúc tiến, huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách để phát triển địa phương.

1.4. Khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016.

- Mặc dù, tỉnh đã có quy định cụ thể về đối tượng, lĩnh vực, địa bàn đầu tư được hưởng hỗ trợ và ưu đãi đầu tư. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí của tỉnh còn nhiều khó khăn nên trong quá trình triển khai thực hiện Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của các dự án đầu tư. Một số dự án đã có hồ sơ quyết toán công trình/hạng mục đầu tư nhưng phải bố trí trong nhiều năm.

- Một số dự án đầu tư đã triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh được hưởng chính sách ưu đãi đầu tư một số hạng mục cơ sở hạ tầng như: đường dẫn vào khu vực dự án, điện chiếu sáng... như do khó khăn về nguồn vốn đầu tư nên tiến độ triển khai thực hiện vẫn chưa đảm bảo theo tiến độ cam kết.

- Mặc dù tỉnh đã ban hành sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư nhưng hiệu quả thu hút đầu tư vẫn chưa đáp ứng nhu cầu đặt ra, cũng như chưa phát huy tối đa tiềm năng của tỉnh. Số lượng dự án và quy mô vốn đăng ký còn thấp so với bình quân chung của cả nước cũng như so với một số địa phương trong khu vực Bắc Trung Bộ; chưa thu hút được các dự án lớn tạo sự đột phá và có sức lan tỏa, chưa có nhiều các dự án sử dụng công nghệ hiện đại, chiếm ít diện tích, thân thiện với môi trường, tiết kiệm vì vấn đề quan trọng số một của nhà đầu tư không phải là ưu đãi nhiều hay ít mà là môi trường đầu tư hấp dẫn để phát triển doanh nghiệp bền vững đầu tư thu lại lợi nhuận.

1.5. Kiến nghị giải pháp:

- Một số chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư giữ nguyên như: thuế, đất đai và khấu hao tài sản;

- Một số chính sách bãi bỏ: hỗ trợ giải phóng mặt bằng (theo kết quả làm việc với Thanh tra Chính phủ năm 2018 về thanh tra toàn diện về đầu tư và đất đai tại tỉnh Quảng Trị).

- Một số chính sách có thay đổi về đối tượng, mức hỗ trợ như: Chính sách hỗ trợ phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào dự án thực hiện ngoài khu công nghiệp, khu chức năng thuộc khu kinh tế; Hỗ trợ về đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực;

- Một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư được bổ sung như: Hỗ trợ cơ sở sản xuất, kinh doanh di dời theo quyết định của cơ quan nhà nước; Hỗ trợ phát triển thị trường, cung cấp thông tin.

2. Đánh giá tác động của chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư tỉnh Quảng Trị thay thế Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND

2.1. Chính sách 1: Ưu đãi về thuế, đất đai và khấu hao tài sản

Hiện nay, Luật Đất đai năm 2013 đang trong quá trình rà soát, sửa đổi, bổ sung. Mặt khác, tại Điều 15 Luật Đầu tư năm 2020 quy định hình thức ưu đãi đầu tư về miễn, giảm thuế và các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. Trong khi đó, các quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được điều chỉnh theo từng thời kỳ.

Vì vậy, nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư và hỗ trợ cho các doanh nghiệp/nhà đầu tư yên tâm thực hiện dự án, ổn định sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, tỉnh Quảng Trị sẽ thực hiện chính sách ưu đãi về thuế, đất đai và khấu hao tài sản cho các Nhà đầu tư khi đáp ứng các điều kiện theo quy định sẽ được hưởng mức ưu đãi cao nhất trong khung quy định của pháp luật có liên quan.

2.2. Chính sách 2: Chính sách hỗ trợ phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào dự án thực hiện ngoài khu công nghiệp, khu chức năng thuộc khu kinh tế

Cơ sở hạ tầng kỹ thuật (Hệ thống điện, nước, giao thông, thông tin,...), hạ tầng xã hội (ngân hàng, bảo hiểm, y tế, giáo dục...) chưa được đầu tư xây dựng đồng bộ đang là "nút thắt" trong thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn vào địa bàn tỉnh Quảng Trị, đặc biệt là các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài. Bên cạnh đó, việc kêu gọi các nhà đầu tư tư nhân tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng các Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp gặp nhiều khó khăn, chưa đạt được hiệu quả cao. Cơ sở vật chất và hạ tầng nông thôn như: thủy lợi, chợ, giao thông, điện, nước sạch, trường học, trạm y tế, bưu chính viễn thông, truyền thanh, truyền hình, chưa hoàn chỉnh và thiếu đồng bộ, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

Nhằm tạo niềm tin với nhà đầu tư về sự đồng hành của chính quyền trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; Góp phần không nhỏ trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu quả xúc tiến, huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách để phát triển địa phương, tỉnh cần có chính sách hỗ trợ phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào dự án thực hiện ngoài khu công nghiệp, khu chức năng thuộc khu kinh tế. Do nguồn ngân sách tỉnh còn hạn chế, nên tỉnh sẽ cân đối hỗ trợ một phần kinh phí cho nhà đầu tư thuộc đối tượng được hưởng hỗ trợ ưu đãi đầu tư để xây dựng đường giao thông trong và ngoài hàng rào dự án nhưng tối đa không quá 03 tỷ đồng; Xây dựng trạm biến áp, đường điện, cấp thoát nước nhưng không quá 02 tỷ đồng cho tất cả các hạng mục đầu tư về cấp điện và cấp nước.

2.3. Chính sách 3: Hỗ trợ về đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã xác định các chương trình, dự án động lực, trọng điểm của tỉnh. Trong đó, một số dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và khởi động, nhất là các dự án đầu tư trong Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị kết nối với Hành lang kinh tế Đông - Tây và các khu kinh tế, khu dịch vụ du lịch của tỉnh sẽ tạo nền tảng để phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Với đà phát triển đó dự báo nhiều khu công nghiệp, nhiều nhà máy mới ra đời thu hút nhân lực lao động ở địa bàn. Đó là điều kiện rất thuận lợi để tỉnh Quảng Trị tiếp tục phát triển kinh tế, đẩy nhanh quá trình CNH, HĐH. Chính vì vậy, vấn đề đào tạo nguồn nhân lực, nhất là lao động có trình độ kỹ thuật cao để cung cấp cho các khu công nghiệp trở nên một nhu cầu cấp thiết.

Việc quy định về chính sách hỗ trợ, đào tạo nguồn nhân lực được quan tâm, và

quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng và Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng.

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Quảng Trị đã ban hành Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 14/6/2016 ban hành danh mục, mức chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo nghề dưới 3 tháng cho lao động nông thôn, người khuyết tật trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay, một số danh mục, mức chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo nghề dưới 3 tháng cho lao động nông thôn, người khuyết tật trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND không còn phù hợp; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đang phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các địa phương để tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định mới thay thế trong thời gian tới.

Do đó, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư giải quyết các vấn đề, khó khăn về nguồn nhân lực, nhất là nhân lực đã qua đào tạo, việc ban hành chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật là hết sức cần thiết và đáp ứng kịp thời nhu cầu ngày càng cao của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Đồng thời, giúp người lao động có cơ hội nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề, từ đó nâng cao cơ hội tiếp cận việc làm, cải thiện thu nhập và ổn định sinh kế.

2.4. Chính sách 4: Hỗ trợ cơ sở sản xuất, kinh doanh di dời theo quyết định của cơ quan nhà nước

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có nhiều cơ sở sản xuất đang hoạt động đã được xây dựng trong khu dân cư tập trung gây ô nhiễm môi trường. Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và hỗ trợ một phần cho các cơ sở sản xuất thuộc doanh nghiệp không có vốn nhà nước; Hợp tác xã; Tổ hợp tác; Hộ kinh doanh cá thể (gọi chung là cơ sở sản xuất) đang hoạt động sản xuất trên địa bàn tỉnh nằm trong danh sách cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, thuộc diện phải di dời theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, tỉnh sẽ hỗ trợ một phần kinh phí cho:

(i) Mỗi cơ sở di dời được hỗ trợ chi phí tháo dỡ, di dời, lắp đặt thiết bị máy móc và nhà xưởng tối đa không quá 200.000.000 đồng;

(ii) Các cơ sở sản xuất thuộc đối tượng di dời, nhưng tự chấm dứt hoạt động sẽ được hỗ trợ một lần để giải quyết những khó khăn sau khi chấm dứt hoạt động. Mức hỗ trợ là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/m² nhà xưởng tại thời điểm chấm dứt hoạt động, nhưng không quá 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)/cơ sở.

2.5. Chính sách 5: Hỗ trợ phát triển thị trường, cung cấp thông tin

Quảng bá, giới thiệu hình ảnh của doanh nghiệp/nhà đầu tư nhằm liên kết, phát triển thị trường về vốn, lao động, sản phẩm... là nhu cầu chính đáng của nhà đầu tư trong giai đoạn phát triển không gian mạng mạnh mẽ. Vì vậy, đề các đối tác có thông tin chính thống về doanh nghiệp/nhà đầu tư và tin tưởng hợp tác, tỉnh sẽ hỗ trợ:

(i) Hỗ trợ miễn phí trong việc quảng cáo, giới thiệu hình ảnh của doanh nghiệp, sản phẩm trên Trang thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị (www.quangtri.gov.vn) và Trang thông tin điện tử của các Sở, ban ngành, địa phương nếu doanh nghiệp có đề nghị;

(ii) Giới thiệu thông tin, hình ảnh về doanh nghiệp và sản phẩm trong các ấn

phẩm quảng bá, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của tỉnh.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp/nhà đầu tư khi đến tìm hiểu, khảo sát đề xuất dự án đầu tư rất cần các thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển của tỉnh, các thông tin thủ tục đầu tư, kinh doanh. Vì vậy, tỉnh sẽ hỗ trợ doanh nghiệp/nhà đầu tư một số nội dung như sau:

(i) Cung cấp miễn phí thông tin về môi trường đầu tư, kinh doanh, quy hoạch ngành, nghề đầu tư, quy hoạch sử dụng đất; tiếp cận quỹ đất khi nghiên cứu, thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

(ii) Hỗ trợ, tư vấn miễn phí về thủ tục thành lập doanh nghiệp; hồ sơ thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh, thủ tục về đất đai, thủ tục về xây dựng, thủ tục về môi trường và các thủ tục hành chính khác khi có nhu cầu;

(iii) Hỗ trợ tư vấn miễn phí về pháp lý và giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động;

(iv) Tạo điều kiện, hỗ trợ tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch do tỉnh tổ chức hoặc tỉnh có đại diện tham dự ở trong và ngoài nước;

(v) Hỗ trợ một phần kinh phí cho các nhà đầu tư có dự án đầu tư thuộc danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc đầu tư vào địa bàn ưu đãi đầu tư khi tham gia các hội nghị, hội chợ, triển lãm để quảng bá, tìm kiếm, mở rộng thị trường. Mức hỗ trợ là 50% chi phí thuê gian hàng và chi phí vận chuyển sản phẩm nhưng tổng hỗ trợ tối đa không quá 40.000.000 đồng/doanh nghiệp/năm.

Nhằm có cơ sở áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên toàn tỉnh, UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, ban hành các chính sách trên thông qua hình thức Nghị quyết của HĐND tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thẩm quyền quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

Ngày 28/5/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 977/SKH-DN về việc tham gia ý kiến đối với quy định chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của tỉnh Quảng Trị gửi 45 Sở, ban ngành, địa phương, tổ chức và nhà đầu tư đề nghị tham gia ý kiến. Đồng thời, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với Trung tâm Tin học tỉnh để đăng tải trên hệ thống thông tin điện tử tỉnh theo quy định tại Văn bản số 978/SKH-DN ngày 28/5/2021.

Hết thời hạn theo quy định, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được ý kiến tham gia của 16 cơ quan, đơn vị; Trong đó có 10 đơn vị có ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo và 06 đơn vị có ý kiến góp ý, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

Đối với việc đăng tải dự thảo Đề án và Nghị quyết của HĐND về chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư tỉnh Quảng Trị lên Hệ thống thông tin điện tử tỉnh tại địa chỉ <http://laykienvb.quangtri.gov.vn>; Đến hết ngày 30/6/2021, có 45 lượt xem dự thảo Đề án, nhưng không có ý kiến; 41 lượt xem dự thảo Nghị quyết, nhưng không có ý kiến góp ý

Trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý của các Sở, ban ngành và địa phương; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, chỉnh sửa và bổ sung Dự thảo: **“Nghị quyết quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”**. Ngày

20/7/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 1534/SKH-DN gửi các Sở, ngành và địa phương tham gia ý kiến (lần 2). Theo đó, có 10/26 đơn vị và các nhà đầu tư, doanh nghiệp có văn bản tham gia; trong đó: có 06 đơn vị thống nhất và 04 đơn vị có tham gia ý kiến để sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện dự thảo

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết ban hành quy định chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của tỉnh và có Văn bản số 1626/SKH-DN ngày 29/7/2021 trình Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại Điều 121, Điều 130 của Luật Ban hành văn bản Quy phạm Pháp luật.

Ngày 06/8/2021, Sở Tư pháp có Báo cáo số 269/BC-STP báo cáo kết quả thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, chỉnh lý và giải trình các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, trình UBND tỉnh để xem xét, tham mưu HĐND tỉnh ban hành tại Tờ trình số 96/TTr-SKH-DN ngày 06/8/2021.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng Nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với qui định của Chính phủ và điều kiện thực tế của tỉnh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, phổ biến và kiểm tra đôn đốc thực hiện Quy định này. /

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- TT/HĐND tỉnh;
- CT các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Tiến